

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

MỤC LỤC

SỬA ĐỔI TÀI LIỆU

- 1. MỤC ĐÍCH
- 2. PHẠM VI
- 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
- 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
- 5. NỘI DUNG QUY TRÌNH
- 6. BIỂU MẪU
- 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên			
Chữ ký			
Chức vụ			

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

1. MỤC ĐÍCH

Quy định nội dung, trình tự và trách nhiệm trong việc cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh.

2. PHẠM VI

- Áp dụng cho cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh.
- Phòng Quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh tổ chức triển khai thực hiện quy trình này.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình khung Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong Công an nhân dân.
- Các văn bản pháp quy liên quan đề cập tại mục 5.1.

4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT

- QLXNC: Quản lý xuất nhập cảnh.
- Đội QLXNC CDVN: Đội Quản lý xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.
- Dịch vụ công quốc gia: DVCQG.
- Dịch vụ công Bộ Công an: DVCBCA.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1	Cơ sở pháp lý
	+ Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam năm 2019 (Luật số 49/2019/QH14 ngày 22/11/2019), được sửa đổi, bổ sung năm 2023 (Luật số 23/2023/QH15 ngày 24/6/2023). + Quyết định số 52/2025/QĐ-TTg ngày 30/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ quy định về đối tượng, thẩm quyền, trình tự, thủ tục cấp tem “AB” để xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào và Cộng hòa nhân dân Trung Hoa. + Thông tư số 28/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính quy

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

	định mức thu, chế độ thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam. + Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.
5.2	Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính
	Không thuộc trường hợp chưa được cấp giấy tờ xuất nhập cảnh theo quy định của Luật Xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.
5.3	Thành phần hồ sơ
	+ Bản chính Quyết định hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền cử, cho phép đi nước ngoài để thực hiện việc công; + Công văn đề nghị cấp tem "AB" của cơ quan, tổ chức thuộc Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (mẫu quy định tại Phụ lục II Quyết định số 52/2025/QĐ-TTg ngày 30/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ); + Hộ chiếu phổ thông còn thời hạn; + Đối với cơ quan, tổ chức được ủy quyền hoặc cho phép ban hành Quyết định cử người đi nước ngoài nếu nộp hồ sơ lần đầu thì nộp bản sao văn bản chứng minh về thẩm quyền ban hành Quyết định cử người đi nước ngoài để thực hiện việc công.
5.4	Số lượng hồ sơ
	01 (một) bộ.
5.5	Thời gian giải quyết
	08 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ theo quy định.
5.6	Nơi tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả
	- Tiếp nhận: + Trực tiếp: nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận tiếp nhận, trả kết quả Phòng QLXNC Công an tỉnh.

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

	+ Trực tuyến: nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng DVCQG hoặc Cổng DVCBCA. - Trả kết quả: Công dân đề nghị cấp tem “AB” trực tiếp nhận kết quả tại Phòng QLXNC Công an tỉnh nơi nộp hồ sơ hoặc qua dịch vụ bưu chính. - Thời gian tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả: Từ thứ 2 đến hết thứ 6 hàng tuần (trừ ngày Tết, ngày lễ).			
5.7	Đối tượng thực hiện			
	Công dân Việt Nam được cử đi Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa để thực hiện việc công.			
5.8	Lệ phí			
	+ 50.000đ/tem “AB” (Thông tư số 28/2026/TT-BTC ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính). + 25.000đ/tem “AB” (áp dụng đến hết ngày 31/12/2026 theo Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ Tài chính).			
5.9	Mẫu đơn, mẫu tờ khai			
	Công văn đề nghị (Phụ lục II) ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-TTg ngày 30/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ.			
5.10	Trình tự thực hiện			
TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ kết quả
B1	Công dân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định của pháp luật và nộp hồ sơ.	Công dân	Giờ hành chính	Thành phần hồ sơ theo mục 5.3
B2	Tiếp nhận hồ sơ kiểm tra tính pháp lý và nội dung hồ sơ: - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: + Cấp giấy hẹn trả kết quả hoặc hệ thống của Cổng dịch vụ công thông	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Đội QLXNC CDVN	01 ngày	- Giấy biên nhận hồ sơ in trên hệ thống; - BM.02: Phiếu yêu cầu

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

	báo bằng tin nhắn (SMS) hoặc thư điện tử (email) để người nộp hồ sơ hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định. + Chuyển hồ sơ cho Bộ phận xử lý hồ sơ. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì hướng dẫn người nộp bổ sung, hoàn thiện hồ sơ theo quy định. Giao Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ cho người nộp hồ sơ. - Nếu hồ sơ không đủ điều kiện thì không tiếp nhận hồ sơ, trả lời bằng văn bản hoặc thông báo trên Cổng dịch vụ công và nêu rõ lý do.			bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; - BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B3	Thẩm định hồ sơ: Kiểm tra tính xác thực của hồ sơ, đối chiếu lại với điều kiện thực hiện thủ tục hành chính tại mục 5.2.	Bộ phận xử lý hồ sơ, Đội QLXNC CDVN	01 ngày	- BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ.
B4	Trình lãnh đạo phê duyệt: - Trường hợp không đồng ý cấp tem “AB” thì đề xuất lãnh đạo Phòng duyệt, ký văn bản trả lời lý do không tiếp nhận, giải quyết hồ sơ. - Trường hợp đủ điều kiện cấp tem “AB” thì lập danh sách người đủ điều kiện, kèm theo hồ sơ trình lãnh đạo phòng xem xét, ký xác nhận tính pháp lý hồ sơ. Nhập kết quả xét duyệt vào máy tính.	- Lãnh đạo Phòng QLXNC - Bộ phận xử lý hồ sơ, Đội QLXNC CDVN	03 ngày	- BM.03: Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ/Văn bản trả lời lý do chưa giải quyết cấp tem “AB”. - Danh sách người đủ điều kiện cấp tem “AB”. - BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

				giải quyết hồ sơ.
B5	Xem xét hồ sơ nếu đầy đủ, chính xác thì thực hiện cấp tem “AB”, nếu chưa đầy đủ, chính xác thì có văn bản trả lời.	- Lãnh đạo Phòng QLXNC - Bộ phận xử lý hồ sơ, Đội QLXNC CDVN	03 ngày	- Danh sách người được cấp tem “AB”. - Văn bản trả lời nếu không đủ điều kiện.
B6	- Trả kết quả trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu điện (nếu có yêu cầu) hoặc qua hệ thống Công dịch vụ công. - Yêu cầu người đến nhận kết quả ký vào Sổ theo dõi hồ sơ.	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Đội QLXNC CDVN	Giờ hành chính	- Danh sách người được cấp tem “AB”. - Giấy biên nhận giữa Phòng QLXNC và Bưu điện; - BM.05: Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - BM.06: Sổ theo dõi hồ sơ.
B7	Lưu hồ sơ, thống kê và theo dõi	Bộ phận chuyên môn, Đội QLXNC CDVN	Giờ hành chính	BM.06: Sổ theo dõi hồ sơ.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu	
----	---------	--------------	--

 CÔNG AN TỈNH VĨNH LONG	QUY TRÌNH	Mã hiệu QT.QLXNC.18-AB
	Cấp tem “AB” cho công dân Việt Nam xuất cảnh sang Cộng hòa Cuba, Cộng hòa nhân dân Trung Hoa	Ngày ban hành / /2026

1.		Công văn đề nghị (Phụ lục II) ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-TTg ngày 30/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ	
2.	BM.02	Phiếu yêu cầu bổ sung, hoàn thiện hồ sơ	
3.	BM.03	Phiếu từ chối tiếp nhận hồ sơ	
4.	BM.04	Phiếu xin lỗi và hẹn lại ngày trả kết quả	
5.	BM.05	Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ	
6.	BM.06	Sổ theo dõi hồ sơ	
7.	Một số biểu mẫu khác		

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

TT	Hồ sơ cần lưu
1	Hồ sơ theo mục 5.3.
2	Các giấy tờ, tài liệu khác có liên quan.
Hồ sơ được lưu tại Phòng Quản lý xuất nhập cảnh theo quy định hiện hành.	